

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Điểm trúng tuyển
1	Âu Hải Sơn	24/07/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
2	Âu Xuân Mạnh	9/9/1996	D340301	Kế Toán	23
3	Bạch Gia Sơn	13/06/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
4	Bạch Ngọc Quỳnh Hương	5/1/1997	D340301	Kế Toán	22
5	Bùi Anh Tùng	30/05/1996	D340301	Kế Toán	26
6	Bùi Hải Nhi	23/07/1997	D340302	Kiểm Toán	21
7	Bùi Hoàng Long	26/01/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
8	Bùi Huyền Trang	23/09/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
9	Bùi Mạnh Hà	22/12/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
10	Bùi Minh Hằng	26/06/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
11	Bùi Ngô Huyền Anh	23/07/1996	D340301	Kế Toán	19
12	Bùi Thanh Tâm	14/09/1996	D340301	Kế Toán	21
13	Bùi Thị Hiền My	30/12/1997	D340301	Kế Toán	22
14	Bùi Thị Huyền My	19/08/1997	D340301	Kế Toán	22
15	Bùi Thị Mai	5/1/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
16	Bùi Thị Ngọc Trâm	14/02/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
17	Bùi Thị Oanh	29/03/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
18	Bùi Thị Phương	10/2/1994	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
19	Bùi Thị Phương Thảo	16/07/1997	D340301	Kế toán	15,25
20	Bùi Thị Thu Oanh	29/09/1995	D340301	Kế Toán	22
21	Bùi Thùy Duyên	14/05/1996	D340301	Kế Toán	22
22	Bùi Văn Nam	14/05/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	24
23	Bùi Văn Tuấn	1/1/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
24	Cái Ngô Diệu Hiền	13/12/1996	D340301	Kế Toán	21
25	Cao Tuấn Anh	8/5/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
26	Cao Thị Bích Ngọc	18/03/1997	D340301	Kế Toán	30
27	Cao Thị Hậu	15/04/1995	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
28	Cao Thị Minh Thúy	31/03/1996	D340301	Kế Toán	21
29	Cao Thúy Hà	29/06/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
30	Chu Lan Hương	28/09/1997	D340301	Kế toán	16
31	Chu Ngọc Tiến	31/03/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
32	Chu Thanh Hằng	15/11/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	25
33	Chu Thị Huyền	23/08/1997	D340301	Kế Toán	17,25
34	Chu Việt Hà	9/4/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
35	Chung Thị Thanh Trang	29/01/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
36	Dương Cẩm Vân	4/2/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
37	Dương Hương Ly	25/09/1997	D340301	Kế Toán	21
38	Dương Thảo Linh	20/11/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	22
39	Dương Thế Tùng	12/7/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20

40	Dương Thị Hồng Nhung	6/10/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	18,25
41	Dương Thị Thu	18/08/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,25
42	Dương Thị Vui	10/2/1996	D340301	Kế Toán	25
43	Dương Thùy Linh	19/02/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
44	Dương Thùy Ninh	8/8/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	25
45	Dương Văn Hoàng	25/04/1996	D340301	Kế Toán	19
46	Đàm Thị Mai Sao	21/04/1997	D340301	Kế Toán	20
47	Đàm Thị Vân Anh	29/06/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
48	Đàm Trung Tuấn	16/09/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
49	Đào Duy Sơn	19/05/1995	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
50	Đào Hữu Hùng	23/05/1997	D340301	Kế Toán	19
51	Đào Mạnh Hoàng	4/5/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
52	Đào Thị Thu Ngân	6/3/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
53	Đào Thị Thu Thủy	20/07/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	24
54	Đào Thị Trang	28/02/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	20
55	Đào Trọng Ninh	28/09/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
56	Đào Trường Giang	9/9/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
57	Đào Việt Anh	21/07/1997	D340121	Kinh doanh thương mại	18,75
58	Đào Xuân Mai	1/6/1997	D340301	Kế Toán	21
59	Đặng Minh Sơn	2/10/1997	D340301	Kế toán	15,5
60	Đặng Ngọc Anh	24/12/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
61	Đặng Ngọc Ánh	14/03/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
62	Đặng Sơn Linh	11/11/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
63	Đặng Thị Chang	10/12/1994	D340301	Kế Toán	20
64	Đặng Thị Mỹ Huyền	12/9/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
65	Đặng Thị Phương Quỳnh	16/01/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
66	Đặng Thị Yến	21/12/1997	D340121	Kinh doanh thương mại	16,75
67	Đặng Thùy Dương	29/06/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
68	Đặng Thùy Linh	22/07/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
69	Đặng Trần Tùng	20/12/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
70	Đặng Xuân Hường	10/8/1995	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
71	Đậu Thị Hồng	18/08/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
72	Đinh Gia Sáng	22/01/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	18
73	Đinh Tấn Dương	28/08/1997	D340301	Kế Toán	20
74	Đinh Thị Huyền Trang	29/03/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
75	Đinh Thị Kim Thu	18/12/1996	D340301	Kế Toán	20
76	Đinh Thị Nga Giang	19/07/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	26
77	Đinh Thu Hiền	12/8/1997	D340301	Kế Toán	21
78	Đinh Viết Hậu	17/06/1997	D340301	Kế Toán	21
79	Đoàn Minh Nhật	21/09/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
80	Đoàn Thị Ngọc	6/4/1997	D340301	Kế Toán	19

81	Đoàn Thị Ngọc Hà	7/10/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	15,5
82	Đoàn Thị Phương Loan	5/12/1997	D340301	Kế toán	21
83	Đoàn Thị Thủy Tiên	24/10/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
84	Đoàn Thủy Tiên	13/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
85	Đoàn Trọng Chinh	24/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,5
86	Đoàn Văn Thái	3/3/1997	D340301	Kế toán	18
87	Đoàn Vũ Linh	02/07/1197	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
88	Đỗ Anh Tuấn	9/10/1997	D340301	Kế toán	20,5
89	Đỗ Danh Tùng	27/04/1996	D340301	Kế Toán	24
90	Đỗ Đức Độ	26/12/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
91	Đỗ Hoàng Anh	21/12/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
92	Đỗ Hoàng Hải	22/01/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
93	Đỗ Ngọc Khánh	14/11/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
94	Đỗ Như Quỳnh	3/11/1997	D340302	Kiểm Toán	19
95	Đỗ Thạch Anh	1/3/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
96	Đỗ Thị Hoa	10/8/1996	D340301	Kế Toán	20
97	Đỗ Thị Hồng	14/09/1997	D340301	Kế toán	15,75
98	Đỗ Thị Hồng Ánh	14/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
99	Đỗ Thị Hương Ly	21/02/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	23
100	Đỗ Thị Lan Anh	15/02/1997	D340301	Kế toán	16,75
101	Đỗ Thị Nga	7/11/1996	D340301	Kế Toán	18
102	Đỗ Thị Ngân	22/05/1997	D340301	Kế Toán	20
103	Đỗ Thị Nguyệt	27/08/1997	D340301	Kế Toán	22
104	Đỗ Thị Nguyệt Minh	23/09/1996	D340301	Kế Toán	24
105	Đỗ Thị Nhung	21/02/1997	D340301	Kế toán	15,75
106	Đỗ Thị Nhung	4/7/1997	D340301	Kế toán	17
107	Đỗ Thị Nhung	18/07/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	24
108	Đỗ Thị Tuyết	8/5/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15
109	Đỗ Thị Thanh Xuân	7/4/1996	D340301	Kế Toán	22
110	Đỗ Thị Thu	21/02/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
111	Đỗ Thị Thu Huyền	26/10/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
112	Đỗ Thị Trang	18/12/1996	D340301	Kế Toán	25
113	Đỗ Thị Xuân Quỳnh	12/2/1996	D340301	Kế Toán	24
114	Đỗ Thúy Hằng	12/4/1997	D340301	Kế Toán	19
115	Đỗ Văn Tú	2/2/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	17,25
116	Đỗ Văn Thao	16/09/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	25
117	Đỗ Văn Thống	3/1/1993	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
118	Đồng Văn Nam	11/2/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
119	Đới Thị Tiểu Ly	25/08/1997	D340302	Kiểm toán	17
120	Hà Quang Huy	15/06/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	22
121	Hà Tiến Đại	12/2/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	16,25

122	Hà Thị Thanh Thủy	26/06/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
123	Hán Thị Lũ	15/02/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,75
124	Hiền Thị Huyền	28/04/1996	D340301	Kế Toán	25
125	Hoàng An Linh	12/8/1996	D340301	Kế Toán	19
126	Hoàng Anh Thái	8/12/1995	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
127	Hoàng Công Minh	20/10/1995	D340301	Kế Toán	20
128	Hoàng Công Thiềm	1/5/1991	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
129	Hoàng Đức Huy	25/10/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	22
130	Hoàng Đức Khải	8/12/1994	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,75
131	Hoàng Gia Lộc	28/10/1997	D340301	Kế toán	15,25
132	Hoàng Hải Anh	21/02/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
133	Hoàng Kiều Oanh	16/06/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	25
134	Hoàng Minh Trọng	2/7/1997	D340301	Kế Toán	21
135	Hoàng Quỳnh Giao	6/11/1997	D340301	Kế toán	15
136	Hoàng Tiến Thành	1/4/1997	D340301	Kế toán	15,25
137	Hoàng Thê Sơn	25/10/1996	D340301	Kế Toán	18
138	Hoàng Thị Hoa	3/3/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
139	Hoàng Thị Hương	15/04/1996	D340301	Kế Toán	20
140	Hoàng Thị Khánh Huyền	22/07/1997	D340301	Kế toán	15,75
141	Hoàng Thị Mai Trang	15/05/1997	D340301	Kế Toán	22
142	Hoàng Thị Mến	14/11/1996	D340301	Kế Toán	21
143	Hoàng Thị Phương	12/6/1996	D340301	Kế Toán	23
144	Hoàng Thị Quỳnh Trang	20/02/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
145	Hoàng Thị Tâm	11/10/1996	D340301	Kế Toán	19
146	Hoàng Thị Tuyết	7/5/1997	D340301	Kế toán	15,75
147	Hoàng Thị Thúy	17/03/1997	D340301	Kế Toán	21
148	Hoàng Thị Thùy Dung	7/6/1997	D340301	Kế Toán	21
149	Hoàng Thị Vân Anh	7/10/1996	D340301	Kế Toán	22
150	Hoàng Thị Vân Tắm	1/9/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	18,5
151	Hoàng Thị Yến	30/03/1997	D340121	Kinh doanh thương mại	18
152	Hoàng Thu Trà	22/06/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
153	Hoàng Trâm Anh	14/08/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
154	Hồ Thị Hải Hiếu	2/9/1997	D340301	Kế Toán	20
155	Hồ Thị Linh	23/01/1997	D340301	Kế toán	17,75
156	Hồ Thị Quyên	1/3/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
157	Hứa Thị Lan	24/04/1995	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
158	Kiều Thị Nhật Lệ	10/11/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
159	Khang A Vinh	6/8/1997	D340301	Kế Toán	21
160	Khuất Thị Hải Yến	22/08/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	17
161	Khúc Thị Hoa	6/1/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
162	Khuơng Thị Phương	12/9/1997	D340121	Kinh Doanh Thương	22

				Mại	
163	La Thị Ly	20/07/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
164	Lại Minh Nghĩa	14/05/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
165	Lại Thị Nhung	20/06/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	16,25
166	Lại Thị Thanh Mai	16/12/1997	D340301	Kế Toán	19
167	Lê Ánh Nguyệt	14/08/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,75
168	LêBAThắng	19/11/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
169	Lê Cẩm Tú	8/3/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
170	Lê Chí Quỳnh	13/03/1994	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
171	Lê Duy Hoàng Anh	26/12/1997	D340301	Kế Toán	24
172	Lê Duy Khải	4/2/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
173	Lê Duy Tiên	19/01/1993	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	23
174	Lê Đức Lộc	25/03/1997	D340301	Kế Toán	15,75
175	Lê Hồ Sơn	19/07/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
176	Lê Hồng Phượng	18/03/1997	D340301	Kế Toán	20
177	Lê Hồng Quân	16/12/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	17,25
178	Lê Huy Hoàng	7/12/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	23
179	Lê Hương Ly	29/10/1997	D340301	Kế Toán	18
180	Lê Khánh Linh	1/5/1997	D340301	Kế Toán	20
181	Lê Khánh Linh	4/10/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,75
182	Lê Lan Anh	16/11/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
183	Lê Minh Thành	7/10/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
184	Lê Ngọc Hải	28/12/1997	D340301	Kế Toán	22
185	Lê Ngọc Hải	28/12/1997	D340301	Kế Toán	22
186	Lê Ngọc Mười	22/09/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
187	Lê Ngọc Quỳnh	29/07/1996	D340301	Kế Toán	20
188	Lê Ngọc Tuyền	24/08/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
189	Lê Phương Thảo	28/12/1996	D340302	Kiểm Toán	19
190	Lê Phương Trang	27/07/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	25
191	Lê Quang Hoàng Ánh	1/10/1993	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
192	Lê Quang Hưng	19/08/1997	D340301	Kế Toán	20
193	Lê Quang Hữu Hà	26/06/1997	D340301	Kế Toán	20
194	Lê Quang Quý	23/11/1995	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	22
195	Lê Tài Dũng	4/7/1997	D340301	Kế toán	17,5
196	Lê Tuấn Anh	14/01/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
197	Lê Tự Đức	7/5/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	24
198	Lê Thái Quyết	7/4/1992	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	24
199	Lê Thanh Hằng	17/07/1997	D340121	Kinh Doanh Thương Mại	22
200	Lê Thị Bích Hường	28/08/1995	D340301	Kế Toán	19
201	Lê Thị Hà	15/04/1994	D340301	Kế Toán	22
202	Lê Thị Hà Trang	4/10/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	17,5

203	Lê Thị Hằng	1/11/1997	D340301	Kế Toán	18,25
204	Lê Thị Hoài	03/05/197	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	25
205	Lê Thị Kim Vân	14/06/1997	D340301	Kế Toán	23
206	Lê Thị Lan	6/2/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21,25
207	Lê Thị Linh	3/8/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	25
208	Lê Thị Ngọc Anh	1/2/1997	D340301	Kế Toán	22
209	Lê Thị Phương Dung	27/01/1997	D340301	Kế Toán	17,5
210	Lê Thị Quyên	20/01/1996	D340301	Kế Toán	23
211	Lê Thị Quỳnh	6/11/1997	D340301	Kế Toán	17,25
212	Lê Thị Quỳnh Như	4/4/1996	D340301	Kế Toán	23
213	Lê Thị Quỳnh Trang	2/9/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
214	Lê Thị Thanh Tâm	28/08/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	19,5
215	Lê Thị Thơm	9/10/1995	D340301	Kế toán	15,75
216	Lê Thị Thu Hiền	17/11/1996	D340301	Kế Toán	21
217	Lê Thị Thu Phương	26/01/1997	D340301	Kế Toán	23
218	Lê Thị Thùy	1/7/1997	D340301	Kế toán	17,5
219	Lê Thị Thùy Linh	15/12/1996	D340301	Kế Toán	20
220	Lê Thị Thùy Vy	15/08/1997	D340301	Kế toán	15,5
221	Lê Thị Trang	29/04/1995	D340301	Kế Toán	21
222	Lê Thu Thủy	26/09/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
223	Lê Văn Duy	22/10/1995	D340101	Quản trị kinh doanh	15,75
224	Lê Văn Khoa	14/09/1997	D340301	Kế Toán	20
225	Lê Văn Tuấn	12/5/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
226	Luyện Thị Thủy Tiên	4/12/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,75
227	Lương Minh Khoa	5/12/1996	D340301	Kế Toán	26
228	Lương Thị Thùy Linh	27/02/1997	D340301	Kế Toán	26
229	Lương Thị Vân Anh	18/04/1997	D340301	Kế Toán	17,25
230	Lưu Anh Đức	30/09/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
231	Lưu Bá Trung	20/09/1997	D340301	Kế Toán	19
232	Lưu Thị Thùy Linh	26/05/1997	D340301	Kế toán	16,25
233	Lý A Tỷ	20/08/1997	D340301	Kế Toán	23
234	Lý Thị Chi	25/12/1996	D340301	Kế Toán	20
235	Lý Thị Quỳnh Trang	15/04/1997	D340301	Kế Toán	25
236	Mạc Văn Hiệp	23/09/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
237	Mai Tú Thịnh	2/9/1997	D340301	Kế Toán	23
238	Mai Thị Nhung	15/03/1997	D340301	Kế Toán	20
239	Nông Thanh Thảo	12/7/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,25
240	Nông Thị Thêm	28/11/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
241	Nghiêm Văn Đức	12/3/1997	D340301	Kế Toán	22
242	Ngô Duy Hải	14/03/1997	D340301	Kế Toán	20,25
243	Ngô Kiều Trang	25/11/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21

244	Ngô Minh Trang	31/10/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,5
245	Ngô Ngọc Quý	23/08/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
246	Ngô Thị Khuyên	9/8/1995	D340301	Kế Toán	21
247	Ngô Thị Minh Thu	18/09/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
248	Ngô Thị Thùy Dương	9/5/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
249	Ngô Thị Thương	9/9/1997	D340302	Kiểm Toán	20
250	Ngô Thị Vân Anh	13/03/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
251	Ngô Thu Thủy	18/10/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
252	Ngô Thúy Hồng	18/08/1997	D340302	Kiểm Toán	19
253	Ngô Xuân Tú	12/2/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
254	Ngô Xuân Việt	24/11/1997	D340121	Kinh Doanh Thương Mại	23
255	Ngôn Thị Xuyên	18/04/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
256	Nguyễn An Khánh	14/07/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
257	Nguyễn Anh Tú	9/8/1994	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
258	Nguyễn Anh Tuấn	4/5/1996	D340302	Kiểm Toán	23
259	Nguyễn Bá Đình Khoa	24/06/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	25
260	Nguyễn Bá Nam	24/04/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
261	Nguyễn Bá Vinh	20/05/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	24
262	Nguyễn Bình Minh	19/09/1997	D340301	Kế Toán	22
263	Nguyễn Cảnh Lộc	17/02/1996	D340301	Kế Toán	18,75
264	Nguyễn Công Quân	5/11/1993	D340301	Kế Toán	22
265	Nguyễn Công Trung	11/6/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
266	Nguyễn Chính Trương	3/3/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
267	Nguyễn Diệu Linh	2/5/1996	D340301	Kế Toán	25
268	Nguyễn Duy Quyền	14/08/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
269	Nguyễn Duy Thiện	11/3/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
270	Nguyễn Đắc Huân	21/03/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	17,5
271	Nguyễn Đăng Huy	27/09/1997	D3404201	Tài chính - Ngân hàng	20
272	Nguyễn Đăng Mạnh	1/1/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
273	Nguyễn Đăng Tân	10/10/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
274	Nguyễn Đình Lộc	25/10/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
275	Nguyễn Đình Trọng	28/07/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	15,5
276	Nguyễn Đức Anh	20/02/1994	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
277	Nguyễn Đức Anh	25/06/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
278	Nguyễn Đức Hùng	2/10/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
279	Nguyễn Đức Minh	21/02/1996	D340301	Kế Toán	22
280	Nguyễn Đức Trọng	1/4/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
281	Nguyễn Đức Trung	3/2/1994	D340201	Tài chính - Ngân hàng	17
282	Nguyễn Hà Khoa Học	27/10/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
283	Nguyễn Hà Linh	25/10/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
284	Nguyễn Hạnh Ngân	31/07/1996	D340301	Kế Toán	23

285	Nguyễn Hoàng Anh	6/8/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
286	Nguyễn Hồng Liên	5/4/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	18
287	Nguyễn Hồng Ly	24/01/1996	D340301	Kế Toán	22
288	Nguyễn Hồng Nhung	20/07/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	15,75
289	Nguyễn Hồng Phú	21/06/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	16,25
290	Nguyễn Hồng Sơn	7/2/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
291	Nguyễn Hồng Thảo	1/12/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	17,25
292	Nguyễn Huy Hoàng	21/11/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
293	Nguyễn Huy Hoàng	14/10/1997	D340301	Kế Toán	19
294	Nguyễn Huy Hoàng	15/09/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	23
295	Nguyễn Huy Tiến	1/12/1997	D340121	Kinh Doanh Thương Mại	18
296	Nguyễn Huyền Chinh	1/4/1996	D340301	Kế Toán	22
297	Nguyễn Hương Giang	30/09/1997	D340301	Kế Toán	22
298	Nguyễn Hương Ly	6/5/1997	D340301	Kế Toán	20
299	Nguyễn Hữu Nam	29/04/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	23
300	Nguyễn Hữu Ngọc Anh	11/10/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
301	Nguyễn Hữu Tùng Dương	13/06/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	18
302	Nguyễn Kim Liên	5/9/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
303	Nguyễn Khánh Linh	4/11/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
304	Nguyễn Khánh Linh	6/10/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
305	Nguyễn Khánh Long	27/03/1995	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
306	Nguyễn Linh Chi	13/02/1997	D340301	Kế toán	17,5
307	Nguyễn Mạnh Đạt	2/4/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
308	Nguyễn Mạnh Hà	11/10/1995	D340301	Kế Toán	18
309	Nguyễn Mạnh Thắng	15/09/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	15,75
310	Nguyễn Mạnh Thùy	22/06/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
311	Nguyễn Minh Chính	1/5/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
312	Nguyễn Minh Đức	25/03/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
313	Nguyễn Minh Hằng	8/10/1996	D340302	Kiểm Toán	22
314	Nguyễn Minh Kiều	25/12/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
315	Nguyễn Minh Trúc	29/01/1996	D340301	Kế Toán	20
316	Nguyễn Ngọc Ánh	27/09/1997	D340301	Kế Toán	22
317	Nguyễn Ngọc Đĩnh	4/8/1997	D340301	Kế Toán	20
318	Nguyễn Ngọc Hà Linh	2/7/1997	D340302	Kiểm Toán	22
319	Nguyễn Ngọc Hà My	16/08/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
320	Nguyễn Ngọc Hà My	16/08/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
321	Nguyễn Ngọc Huy	26/08/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
322	Nguyễn Ngọc Khánh	4/6/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
323	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	7/1/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
324	Nguyễn Ngọc Sơn	27/06/1997	D340301	Kế Toán	21

325	Nguyễn Ngọc Thành	25/11/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
326	Nguyễn Nhân Công	5/1/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
327	Nguyễn Nhật Lệ	21/09/1996	D340301	Kế Toán	26
328	Nguyễn Nhật Lệ	5/9/1996	D340301	Kế Toán	20
329	Nguyễn Như Hằng	17/06/1996	D340301	Kế Toán	22
330	Nguyễn Như Long	17/01/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	17,5
331	Nguyễn Như Mười	13/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
332	Nguyễn Phương Linh Anh	29/07/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
333	Nguyễn Phương Thảo	31/05/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
334	Nguyễn Quang Hưng	26/01/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
335	Nguyễn Quang Tuấn	16/06/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
336	Nguyễn Quang Thành	8/4/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
337	Nguyễn Quốc Huân	8/10/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	16,75
338	Nguyễn Quốc Việt	17/03/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	18
339	Nguyễn Quỳnh Trang	26/03/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	17
340	Nguyễn Sơn Trường	14/06/1997	D340301	Kế toán	16,75
341	Nguyễn Tiến Anh	29/03/1997	D340301	Kế Toán	22
342	Nguyễn Tiến Dũng	20/11/1991	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
343	Nguyễn Tiến Đạt	17/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
344	Nguyễn Toàn Tuấn	12/4/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
345	Nguyễn Tú Long	30/10/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
346	Nguyễn Tuấn Thành	22/03/1995	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
347	Nguyễn Tùng Lâm	15/07/1997	D340301	Kế Toán	19
348	Nguyễn Tùng Lâm	30/03/1997	D340301	Kế Toán	18
349	Nguyễn Tùng Vĩnh	4/10/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	17
350	Nguyễn Thái Sơn	8/12/1996	D340301	Kế Toán	20
351	Nguyễn Thanh An	1/2/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	17,5
352	Nguyễn Thành Công	21/12/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
353	Nguyễn Thanh Hoa	15/07/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
354	Nguyễn Thành Long	5/9/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	18
355	Nguyễn Thành Luân	21/03/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
356	Nguyễn Thanh Mai	22/06/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
357	Nguyễn Thanh Tùng	14/10/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
358	Nguyễn Thanh Tùng	19/01/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
359	Nguyễn Thế Dương	5/3/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
360	Nguyễn Thế Khải	10/11/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	18
361	Nguyễn Thị Anh Đào	4/9/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
362	Nguyễn Thị Bích Phượng	29/05/1996	D340301	Kế Toán	22
363	Nguyễn Thị Bích Thảo	25/04/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
364	Nguyễn Thị Bích Thảo	25/10/1997	D340301	Kế Toán	23
365	Nguyễn Thị Cẩm	30/09/1996	D340301	Kế Toán	22

	Nhung				
366	Nguyễn Thị Chí Linh	25/01/1996	D340301	Kế Toán	22
367	Nguyễn Thị Diệu Anh	2/5/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19,5
368	Nguyễn Thị Dung	12/2/1997	D340301	Kế Toán	23
369	Nguyễn Thị Dung	19/10/1996	D340301	Kế Toán	22
370	Nguyễn Thị Dung Anh	15/09/1996	D340301	Kế Toán	20
371	Nguyễn Thị Duyên	16/07/1996	D340301	Kế Toán	23
372	Nguyễn Thị Duyên	15/05/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
373	Nguyễn Thị Dự	14/03/1996	D340301	Kế Toán	22
374	Nguyễn Thị Đức Hạnh	26/01/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,5
375	Nguyễn Thị Giang	21/07/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
376	Nguyễn Thị Giang	21/12/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
377	Nguyễn Thị Hà	3/4/1997	D340301	Kế Toán	23
378	Nguyễn Thị Hà	18/09/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	17,5
379	Nguyễn Thị Hà Vi	28/10/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,25
380	Nguyễn Thị Hải	10/6/1997	D340301	Kế toán	17,75
381	Nguyễn Thị Hải Yến	5/4/1996	D340301	Kế Toán	15
382	Nguyễn Thị Hằng	2/4/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	22
383	Nguyễn Thị Hân	15/05/1996	D340301	Kế Toán	25
384	Nguyễn Thị Hòa	15/05/1996	D340301	Kế Toán	23
385	Nguyễn Thị Hoài	29/10/1997	D340301	Kế Toán	21
386	Nguyễn Thị Hồng	20/02/1997	D340301	Kế Toán	21
387	Nguyễn Thị Hồng	28/08/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
388	Nguyễn Thị Hồng Mận	20/04/1997	D340301	Kế Toán	20
389	Nguyễn Thị Hồng Nhung	22/12/1996	D340301	Kế toán	17
390	Nguyễn Thị Hồng Nhung	22/11/1997	D340301	Kế toán	16,25
391	Nguyễn Thị Huệ	23/07/1997	D340301	Kế Toán	20
392	Nguyễn Thị Huệ	12/5/1997	D340301	Kế Toán	21
393	Nguyễn Thị Huyền	15/11/1997	D340301	Kế Toán	25
394	Nguyễn Thị Hương	9/3/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
395	Nguyễn Thị Hương	10/3/1996	D340301	Kế Toán	23
396	Nguyễn Thị Hương Giang	28/11/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
397	Nguyễn Thị Hương Giang	2/11/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
398	Nguyễn Thị Kiều Trang	31/07/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
399	Nguyễn Thị Kim Thi	2/9/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
400	Nguyễn Thị Kim Trang	5/12/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	24
401	Nguyễn Thị Khánh	30/03/1996	D340301	Kế Toán	22
402	Nguyễn Thị Khánh Linh	19/05/1997	D340301	Kế Toán	20
403	Nguyễn Thị Lan	5/11/1997	D340301	Kế Toán	21
404	Nguyễn Thị Lan Anh	26/09/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20

405	Nguyễn Thị Lệ Hằng	7/10/1996	D340301	Kế Toán	24
406	Nguyễn Thị Linh Trang	22/12/1996	D340301	Kế Toán	21
407	Nguyễn Thị Loan	7/5/1997	D340301	Kế Toán	22
408	Nguyễn Thị Mai	6/6/1996	D340301	Kế Toán	21
409	Nguyễn Thị Mai	8/8/1997	D340301	Kế Toán	21
410	Nguyễn Thị Mai	16/03/1997	D340301	Kế toán	16,75
411	Nguyễn Thị Mai	16/11/1997	D340301	Kế toán	17,25
412	Nguyễn Thị Mai Hương	29/12/1996	D340301	Kế Toán	21
413	Nguyễn Thị Mai Thanh	21/07/1997	D340301	Kế Toán	22
414	Nguyễn Thị Minh	27/04/1997	D340301	Kế Toán	20
415	Nguyễn Thị Minh Châu	4/5/1997	D340301	Kế toán	17,25
416	Nguyễn Thị Minh Huệ	16/02/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
417	Nguyễn Thị Minh Tâm	17/10/1997	D340301	Kế toán	18,5
418	Nguyễn Thị Minh Thúy	2/11/1997	D340301	Kế toán	16,75
419	Nguyễn Thị Minh Thư	15/07/1996	D340301	Kế Toán	23
420	Nguyễn Thị My	28/05/1997	D340301	Kế Toán	22
421	Nguyễn Thị Mỹ Linh	28/06/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,25
422	Nguyễn Thị Ngà	28/03/1997	D340301	Kế Toán	20
423	Nguyễn Thị Ngân	14/05/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
424	Nguyễn Thị Ngọc Anh	2/11/1996	D340301	Kế Toán	25
425	Nguyễn Thị Ngọc Anh	1/4/1997	D340301	Kế toán	19,5
426	Nguyễn Thị Nguyệt	23/01/1997	D340301	Kế Toán	18,25
427	Nguyễn Thị Nhường	7/3/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
428	Nguyễn Thị Oanh	29/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
429	Nguyễn Thị Oanh	10/3/1995	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
430	Nguyễn Thị Phương Anh	3/7/1995	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
431	Nguyễn Thị Phương Chi	26/10/1997	D340301	Kế Toán	19
432	Nguyễn Thị Phương Dung	26/03/1997	D340301	Kế Toán	21
433	Nguyễn Thị Phương Hoa	2/5/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
434	Nguyễn Thị Quỳnh	20/08/1997	D340301	Kế Toán	23
435	Nguyễn Thị Quỳnh	10/8/1997	D340301	Kế Toán	19
436	Nguyễn Thị Quỳnh	29/07/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	23
437	Nguyễn Thị Quỳnh	16/09/1997	D340121	Kinh Doanh Thương Mại	20
438	Nguyễn Thị Quỳnh	25/08/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	22
439	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	1/12/1997	D340301	Kế toán	15,75
440	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	28/01/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
441	Nguyễn Thị Quỳnh Ngân	6/9/1996	D340301	Kế toán	18
442	Nguyễn Thị Sen	16/11/1996	D340301	Kế Toán	21
443	Nguyễn Thị Soi	18/09/1997	D340301	Kế Toán	23

444	Nguyễn Thị Tài Linh	16/07/1996	D340301	Kế Toán	21
445	Nguyễn Thị Tâm	8/1/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	17
446	Nguyễn Thị Tố Uyên	4/12/1997	D340301	Kế Toán	19,25
447	Nguyễn Thị Tuyết Chinh	1/1/1997	D340301	Kế Toán	22
448	Nguyễn Thị Tuyết Thu	8/10/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,5
449	Nguyễn Thị Thanh	14/05/1997	D340301	Kế Toán	19
450	Nguyễn Thị Thanh Liễu	14/10/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	23
451	Nguyễn Thị Thanh Mai	22/12/1996	D340301	Kế Toán	21
452	Nguyễn Thị Thanh Tâm	24/11/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
453	Nguyễn Thị Thanh Tâm	25/04/1996	D340301	Kế Toán	25
454	Nguyễn Thị Thảo	4/8/1996	D340301	Kế Toán	23
455	Nguyễn Thị Thu Hà	31/01/1995	D340301	Kế Toán	19
456	Nguyễn Thị Thu Hà	10/10/1997	D340301	Kiểm toán	15,5
457	Nguyễn Thị Thu Hà	14/03/1996	D340301	Kế Toán	26
458	Nguyễn Thị Thu Hà	3/6/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	15,75
459	Nguyễn Thị Thu Hằng	9/7/1996	D340301	Kế Toán	24
460	Nguyễn Thị Thu Hằng	10/11/1996	D340301	Kế Toán	20
461	Nguyễn Thị Thu Hiền	5/8/1996	D340301	Kế Toán	26
462	Nguyễn Thị Thu Hoài	16/03/1997	D340301	Kế toán	15,5
463	Nguyễn Thị Thu Huyền	4/2/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,75
464	Nguyễn Thị Thu Hương	20/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
465	Nguyễn Thị Thu Phương	7/8/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	20,75
466	Nguyễn Thị Thu Thảo	2/11/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
467	Nguyễn Thị Thu Thảo	12/12/1996	D340301	Kế Toán	19
468	Nguyễn Thị Thu Thủy	18/09/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18,75
469	Nguyễn Thị Thu Trà	18/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
470	Nguyễn Thị Thu Yến	27/08/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
471	Nguyễn Thị Thuận	7/6/1995	D340301	Kế Toán	21
472	Nguyễn Thị Thủy	2/9/1996	D340301	Kế Toán	23
473	Nguyễn Thị Thùy Dung	25/05/1997	D340301	Kế toán	15,25
474	Nguyễn Thị Thùy Dung	26/08/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	19
475	Nguyễn Thị Thúy Nga	23/09/1996	D340301	Kế Toán	20
476	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	22/12/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	18
477	Nguyễn Thị Trà	26/02/1996	D340301	Kế Toán	25
478	Nguyễn Thị Trà My	7/9/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	22
479	Nguyễn Thị Trang	28/08/1997	D340301	Kế Toán	22
480	Nguyễn Thị Trang	6/2/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
481	Nguyễn Thị Út	18/10/1995	D340301	Kế Toán	19
482	Nguyễn Thị Uyên	17/01/1996	D340301	Kế Toán	21
483	Nguyễn Thị Vân	4/4/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19

484	Nguyễn Thị Vân Anh	18/07/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	25
485	Nguyễn Thị Vân Anh	2/11/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
486	Nguyễn Thị Xuân Hương	25/08/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,75
487	Nguyễn Thị Yên	7/2/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,25
488	Nguyễn Thu Hiền	15/07/1996	D340301	Kế Toán	27
489	Nguyễn Thu Huyền	14/05/1995	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
490	Nguyễn Thu Huyền	20/04/1997	D340301	Kế toán	17,5
491	Nguyễn Thu Phương	30/09/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
492	Nguyễn Thục Anh	16/09/1996	D340301	Kế Toán	21
493	Nguyễn Thục Anh	25/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22,5
494	Nguyễn Thục Trinh	15/08/1997	D340301	Kế Toán	22
495	Nguyễn Thùy Dương	15/03/1997	D340121	Kinh Doanh Thương Mại	19,5
496	Nguyễn Thùy Dương	15/03/1997	D340121	Kinh Doanh Thương Mại	20
497	Nguyễn Thùy Linh	1/4/1997	D340302	Kiểm Toán	19
498	Nguyễn Thúy Ngân	12/9/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
499	Nguyễn Trọng Duy	7/2/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,25
500	Nguyễn Trọng Đức	24/12/1997	D340121	Kinh Doanh Thương Mại	19
501	Nguyễn Trọng Minh	2/9/1992	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16
502	Nguyễn Trung Hiếu	29/07/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	18
503	Nguyễn Trung Kiên	27/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
504	Nguyễn Trung Kiên	3/1/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
505	Nguyễn Trường Giang	13/12/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,25
506	Nguyễn Văn Anh	13/03/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
507	Nguyễn Văn Dũng	2/10/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
508	Nguyễn Văn Duy	16/07/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18,5
509	Nguyễn Văn Đức	9/12/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
510	Nguyễn Văn Hải	15/03/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
511	Nguyễn Văn Hải	7/2/1997	D340301	Kế Toán	20
512	Nguyễn Văn Hưng	8/10/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
513	Nguyễn Văn Khiêm	12/1/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
514	Nguyễn Văn Lâm	9/3/1995	D340121	Kinh Doanh Thương Mại	23
515	Nguyễn Văn Minh	8/10/1997	D340121	Kinh Doanh Thương Mại	24
516	Nguyễn Văn Minh	7/9/1997	D340301	Kế toán	15,25
517	Nguyễn Văn Nguyên	12/9/1996	D340301	Kế Toán	23
518	Nguyễn Văn Sơn	6/10/1997	D340301	Kế Toán	15,5
519	Nguyễn Văn Tùng	9/1/1989	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
520	Nguyễn Văn Thành	7/8/1995	D340301	Kế Toán	20
521	Nguyễn Văn Anh	29/03/1997	D340301	Kế Toán	22
522	Nguyễn Văn Ánh	24/12/1997	D340301	Kế Toán	23

523	Nguyễn Việt Hà	27/10/1997	D340301	Kế Toán	20
524	Nguyễn Việt Hoàng	20/02/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
525	Nguyễn Việt Nam	5/12/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,75
526	Nguyễn Vũ Khánh	19/10/1996	D340301	Kế Toán	20
527	Nguyễn Xuân Hưng	25/06/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
528	Nguyễn Xuân Linh	12/11/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	22
529	Phạm Anh Đức	29/06/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
530	Phạm Âu Diệu Anh	23/09/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
531	Phạm Duy Tuấn Anh	22/07/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
532	Phạm Đức Dương	20/08/1997	D340301	Kiểm toán	16
533	Phạm Đức Tùng	1/5/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
534	Phạm Hà Phương	28/12/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	23
535	Phạm Hoàng Anh	14/08/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
536	Phạm Hoàng Anh	13/01/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	15,15
537	Phạm Hồng Mạnh	12/9/1997	D340302	Kiểm Toán	23
538	Phạm Hồng Nhung	9/9/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,25
539	Phạm Kim Oanh	18/08/1995	D340301	Kế Toán	19
540	Phạm Khánh Duy	28/09/1995	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
541	Phạm Minh Hải	27/09/1995	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,5
542	Phạm Minh Hiếu	27/10/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
543	Phạm Ngọc Anh	25/12/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,75
544	Phạm Ngọc Phương	27/01/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,25
545	Phạm Ngọc Sơn	26/01/1996	D340302	Kiểm Toán	20
546	Phạm Ngọc Thương	25/03/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
547	Phạm Tiến Đạt	26/02/1995	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
548	Phạm Tuấn Anh	12/8/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
549	Phạm Thái Kiều Trang	13/04/1997	D340301	Kế Toán	20,5
550	Phạm Thành Đạt	9/10/1995	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
551	Phạm Thanh Huyền	19/04/1997	D340301	Kế toán	16,75
552	Phạm Thành Trung	25/03/2015	D340301	Kế Toán	21
553	Phạm Thị Dung	26/09/1995	D340301	Kế Toán	19
554	Phạm Thị Hạnh	1/4/1997	D340301	Kế toán	19
555	Phạm Thị Hiền	24/06/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
556	Phạm Thị Huyền Trang	22/05/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
557	Phạm Thị Hương	20/01/1996	D340121	Kinh Doanh Thương Mại	22
558	Phạm Thị Lan Anh	18/01/1997	D340301	Kế toán	16,75
559	Phạm Thị Mai Anh	10/8/1996	D340301	Kế Toán	21
560	Phạm Thị Ngân	16/02/1997	D340301	Kế Toán	16
561	Phạm Thị Ngoan	11/11/1997	D340301	Kế Toán	15
562	Phạm Thị Thanh Huế	15/11/1996	D340301	Kế Toán	23
563	Phạm Thị Thu Trang	13/09/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	24

564	Phạm Thị Thúy Long	5/1/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20,25
565	Phạm Thị Trang	8/9/1997	D340301	Kế Toán	21
566	Phạm Thị Xuân Quỳnh	22/07/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
567	Phạm Thu Hà	16/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
568	Phạm Thu Hòa	9/2/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
569	Phạm Thu Ngân	4/1/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	22
570	Phạm Thu Trang	26/04/1997	D340301	Kế Toán	21
571	Phạm Thu Trang	29/08/1997	D340301	Kế Toán	19,5
572	Phạm Thùy Dung	22/09/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	25
573	Phạm Thúy Hằng	6/11/1994	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
574	Phạm Thùy Linh	1/4/1994	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	24
575	Phạm Thúy Nga	26/02/1993	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
576	Phạm Trung Tình	4/10/1997	D340301	Kế Toán	20
577	Phạm Văn Cường	2/5/1994	D340101	Quản trị kinh doanh	15
578	Phạm Văn Tuấn	12/6/1997	D340302	Kiểm Toán	22
579	Phạm Văn Thiềm	30/03/1997	D340301	Kế Toán	21
580	Phạm Xuân Chung	10/9/1997	D340301	Kế toán	15,5
581	Phan Công Khanh	20/09/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	19
582	Phan Thanh Giang	13/10/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
583	Phan Thị Mỹ Hằng	22/10/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
584	Phan Thị Nhung	7/3/1995	D340301	Kế Toán	24
585	Phan Thị Phương Anh	20/08/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	16,75
586	Phan Thị Tú Anh	29/07/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
587	Phan Thị Thu Sương	5/12/1996	D340301	Kế Toán	22
588	Phan Thị Thủy Tiên	18/11/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	23
589	Phan Thúy Hằng	24/10/1995	D340301	Kế Toán	20
590	Phan Trung Hiếu	29/08/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
591	Phí Thị Mỹ Hạnh	12/5/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,5
592	Phùng Thị Hồng Hạnh	6/11/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15
593	Phùng Thị Minh Phương	09/12/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	23
594	Phùng Thị Phương Thảo	16/08/1997	D340301	Kế Toán	20
595	Phùng Thị Thu Phương	12/11/1997	D340301	Kế Toán	22
596	Quách Thị Hà	29/01/1996	D340301	Kế Toán	25
597	Sùng A Này	4/10/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
598	Sùng Thị Hoa	3/6/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
599	Tạ Duy Chính	7/10/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	18,25
600	Tạ Quốc Hùng	7/3/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	15,5
601	Tạ Thị Hiền	17/06/1996	D340301	Kế Toán	19
602	Tạ Thị Nết	1/9/1997	D340301	Kế Toán	20
603	Tạ Thị Ngân	26/04/1997	D340302	Kiểm toán	15
604	Tạ Thị Thu Hạnh	28/10/1996	D340301	Kế Toán	19

605	Tạ Văn Sơn	21/02/197	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
606	Tạ Việt Phương	1/4/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
607	Toàn Hồng Quyền	20/10/1997	D340301	Kế Toán	20
608	Thái Thị Mỹ Duyên	31/01/1997	D340301	Kế toán	15,5
609	Thái Văn Thành	18/04/1997	D340301	Kế Toán	20
610	Thào Thị Mú	26/07/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	22
611	Thiều Ngọc Ánh	4/11/1997	D340301	Kế Toán	18
612	Trần Ánh Phương	13/12/1997	D340301	Kế Toán	19
613	Trần Anh Vũ	7/1/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15
614	Trần Bá Quý	5/11/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
615	Trần Chí Bằng	7/9/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
616	Trần Chính Thực	18/01/1997	D340301	Kế toán	17
617	Trần Duy Khánh	8/6/1997	D340301	Kế toán	21,5
618	Trần Đức Anh	17/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
619	Trần Đức Lương	5/10/1997	D340301	Kế toán	15
620	Trần Hoàng Ân	30/09/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
621	Trần Hoàng Trung Hiếu	3/4/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
622	Trần Hồ Thành	17/03/1996	D340121	Kinh Doanh Thương Mại	19
623	Trần Hương Ly	16/11/1997	D340301	Kế Toán	18
624	Trần Hữu Minh	28/10/1996	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	22
625	Trần Mạnh Chiến	27/05/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
626	Trần Minh Hiếu	12/7/1995	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,25
627	Trần Minh Phương	22/09/1996	D340301	Kế Toán	20
628	Trần Ngọc Dũng	4/2/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21
629	Trần Ngọc Linh	5/4/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
630	Trần Ngọc Quỳnh	29/05/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
631	Trần Phan Anh	23/07/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
632	Trần Phương Mai	16/01/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	17,75
633	Trần Quang Khải	17/09/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15
634	Trần Quang Khải	9/9/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	16,75
635	Trần Quốc Khánh	2/9/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	22
636	Trần Thị Bích	8/9/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
637	Trần Thị Bích Liên	17/03/1997	D340301	Kế Toán	19
638	Trần Thị Duyên	13/10/1997	D340301	Kế Toán	20,5
639	Trần Thị Hà	21/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,75
640	Trần Thị Hải	18/05/1994	D340301	Kế Toán	19
641	Trần Thị Hồng Hoa	27/08/1997	D340301	Kế Toán	23
642	Trần Thị Hường	24/03/1997	D340301	Kế toán	15,25
643	Trần Thị Hường	10/5/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	16,5
644	Trần Thị Kim Thủy	10/10/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
645	Trần Thị Lan Anh	7/8/1997	D340301	Kế Toán	20

646	Trần Thị Lan Anh	1/8/1997	D340301	Kế toán	18,25
647	Trần Thị Liên	1/1/1987	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
648	Trần Thị Linh	24/10/1994	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
649	Trần Thị Loan	1/10/1995	D340301	Kế Toán	23
650	Trần Thị Mỹ Linh	24/11/1996	D340301	Kế Toán	20
651	Trần Thị Ngọc	24/11/1995	D340301	Kế Toán	23
652	Trần Thị Phương	10/10/1997	D340302	Kiểm Toán	20
653	Trần Thị Phương Anh	11/12/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,75
654	Trần Thị Phương Nhung	20/11/1997	D340301	Kế Toán	21
655	Trần Thị Phương Thảo	14/09/1996	D340301	Kế Toán	21
656	Trần Thị Phương Thảo	21/01/1997	D340301	Kế Toán	15
657	Trần Thị Tuyền	9/3/1996	D340301	Kế Toán	21
658	Trần Thị Tuyết	5/4/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	20
659	Trần Thị Tứ	2/1/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
660	Trần Thị Thanh Phương	16/10/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
661	Trần Thị Thu Hiền	14/12/1997	D340301	Kế toán	16
662	Trần Thị Thu Phương	26/01/1997	D340301	Kế Toán	22
663	Trần Thị Thùy	24/07/1997	D340301	Kế toán	16
664	Trần Thị Thủy	29/11/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	18
665	Trần Thị Thúy	20/09/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	17
666	Trần Thị Thùy Trang	3/8/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	15,25
667	Trần Thị Trà My	17/02/1997	D340301	Kế toán	15,5
668	Trần Thị Vân Anh	19/05/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
669	Trần Thị Vy	25/04/1997	D340301	Kế Toán	20
670	Trần Thu Hà	3/2/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
671	Trần Thùy Trang	27/11/1996	D340301	Kế Toán	21
672	Trần Văn Đoàn	24/07/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	17,25
673	Trần Văn Hà	12/2/1996	D340302	Kiểm Toán	21
674	Trần Văn Hải	12/2/1997	D340301	Kế Toán	20
675	Trần Văn Hoàng	27/01/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
676	Triệu Thị Ngọc Ánh	28/11/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
677	Trịnh Mạnh Hải	29/08/1997	D340301	Kế Toán	20
678	Trịnh Thị Kiều Oanh	21/07/1997	D340301	Kế toán	17,25
679	Trịnh Thị Oanh	3/9/1997	D340301	Kế Toán	16,75
680	Trịnh Thị Thanh Hiền	12/12/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
681	Trịnh Thị Thu Thảo	14/12/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	23
682	Trịnh Thị Thủy	5/2/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	18,25
683	Trịnh Thu Trang	21/12/1997	D340301	Kế Toán	19
684	Trương Bằng An	23/12/1997	D340301	Kế Toán	20
685	Trương Đại Dũng	19/09/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
686	Trương Khánh Hiền	19/10/1996	D340301	Kế Toán	20

687	Trương Thị Hương Giang	17/05/1997	D340302	Kiểm toán	16,75
688	Trương Thị Linh	19/05/1997	D340302	Kiểm toán	17
689	Trương Thị Minh Lý	26/09/1997	D340301	Kế Toán	19,25
690	Trương Thị Niên	7/7/1997	D340301	Kế Toán	20
691	Trương Thị Thanh Dung	26/03/1996	D340301	Kế Toán	21
692	Trương Thị Trinh	22/09/1997	D340301	Kế Toán	23
693	Vàng Thị Thu	19/05/1996	D340301	Kế toán	20
694	Vân Thị Nhung	3/8/1992	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
695	Võ Tá Hoàng	25/08/1997	D340121	Kinh doanh thương mại	17,25
696	Võ Thị Bích	6/3/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	17,5
697	Võ Văn Tánh	27/04/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
698	Vũ Đức Vượng	17/11/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
699	Vũ Hải Nhật Linh	5/4/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	21
700	Vũ Hoàng Dũng	23/02/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
701	Vũ Hoàng Văn	13/03/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
702	Vũ Lan Anh	1/5/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	19,75
703	Vũ Minh Đức	15/08/1995	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
704	Vũ Nông Hiếu	5/11/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	22
705	Vũ Phan Diễm Quỳnh	21/11/1996	D340301	Kế Toán	25
706	Vũ Tùng Dương	1/10/1997	D340302	Kiểm Toán	21
707	Vũ Thanh Ngân	15/03/1997	D340301	Kế Toán	21
708	Vũ Thị Hồng Quyên	8/5/1997	D340301	Kế Toán	16,75
709	Vũ Thị Hương	18/05/1997	D340301	Kế Toán	23
710	Vũ Thị Loan	22/11/1997	D340101	Quản trị kinh doanh	17
711	Vũ Thị Ngọc	29/01/1997	D340301	Kế Toán	18
712	Vũ Thị Quỳnh Trang	20/07/1997	D340301	Kế Toán	20
713	Vũ Thị Tuyết Nhung	24/04/1997	D340301	Kế Toán	19
714	Vũ Thị Thu Trang	12/6/1997	D340301	Kế toán	17
715	Vũ Thu Thảo	13/06/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,25
716	Vũ Thu Trang	9/12/1996	D340301	Kế Toán	21
717	Vũ Thùy Linh	16/03/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	20
718	Vũ Thùy Trang	22/01/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	23
719	Vũ Thùy Vân	2/11/1997	D340301	Kế Toán	22
720	Vũ Văn Hiệu	17/05/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	19
721	Vũ Văn Hưng	2/7/1997	D340201	Tài chính - Ngân hàng	16,25
722	Vũ Việt Anh	16/09/1997	D340101	Quản Trị Kinh Doanh	22
723	Vương Thị Thanh	29/06/1996	D340301	Kế Toán	23
724	Xuân Thị Bình Minh	25/09/1996	D340201	Tài chính - Ngân hàng	21